

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN Ô MÔN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2020/HSST
Ngày: 16-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN – THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Trần Thanh Thế.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Quốc Trung.

2. Bà Ngô Thị Út Hậu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Như Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ô Môn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Bảo Trân – Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 79/2020/HSST ngày 26 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

TRỊNH THANH TH – sinh năm: 1985.

Nơi sinh: L – M – Cần Thơ.

Nơi đăng ký hộ khẩu: Khu vực H1, phường L, quận M, thành phố Cần Thơ.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Văn V, sinh năm 1955 (sống) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1954 (sống); Anh chị em ruột có 05 người, lớn sinh năm 1976, nhỏ sinh năm 1995; Vợ: Trương Thị Mỹ N, sinh năm 1990; Con: Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2012.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 lần. Ngày 20/8/2019, bị Công an quận Ô Môn xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc. Đã nộp tiền phạt ngày 06/9/2019.

Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ **Lê Đình Thanh L**, sinh năm 1981. (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Số X, Khu vực V, phường L, quận M, thành phố Cần Thơ.

2/ **Phan Văn T**, sinh năm 1969. (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Khu vực V, phường L, quận M, thành phố Cần Thơ.

3/ **Nguyễn Duy L1**, sinh năm 1984. *(có đơn xin vắng mặt)*

Địa chỉ: Khu vực A, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ.

4/ **Trịnh Hoàng K**, sinh năm 1980. *(vắng mặt)*

Địa chỉ: Số M, đường K, Khóm D, Phường A, thành phố S, Sóc Trăng.

5/ **Phan Văn L2**, sinh năm 1966. *(vắng mặt)*

Địa chỉ: Khu vực H2, phường L, quận M, thành phố Cần Thơ.

6/ **Lê Hoàng D**, sinh năm 1987. *(có đơn xin vắng mặt)*

Địa chỉ: Khu vực H2, phường L, quận M, thành phố Cần Thơ.

7/ **Lê Hồng P**, sinh năm 1979. *(vắng mặt)*

Địa chỉ: Khu vực V, phường L, quận M, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 ngày 16/6/2020, Trịnh Thanh Th đi làm thuê về thì thấy có một sòng bạc đang chơi ăn thua bằng tiền dưới hình thức lắc tài xỉu tại phía sau nhà Phan Văn T nên Thắm đến tham gia và đặt 04 ván, mỗi ván 50.000 đồng, không ăn không thua, do bận việc nên Th chỉ tham gia 04 ván rồi đi về.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Công an phường Thới Long, quận Ô Môn phát hiện phía sau nhà Phan Văn T gồm các đối tượng Lê Đình Thanh L, Phan Văn T, Trịnh Hoàng K, Nguyễn Duy L1 và Phan Văn L2 nên Công an mời tất cả về làm việc. L chuẩn bị dụng cụ lắc tài xỉu và là người làm cái lắc còn Th, Linh, L2, K là người đặt, L quy định mỗi bàn đặt thấp nhất là 10.000 đồng và cao nhất là 500.000 đồng. Th đem theo số tiền 250.000 đồng để đánh bạc, không ăn không thua; L2 đem theo số tiền 1.250.000 đồng để đánh bạc, thua 1.100.000 đồng; K đem theo số tiền 31.100.000 đồng nhưng chỉ sử dụng 1.100.000 đồng để đánh bạc, thua 600.000 đồng; L1 đem theo 88.000 đồng để đánh bạc, thua 30.000 đồng; L đem 1.800.000 đồng để đánh bạc, thắng được 1.300.000 đồng. Còn T canh đường và thỏa thuận với L nếu thắng bảo thì đưa tiền xâu cho T một nửa số tiền mà L thắng, T đã nhận tiền xâu từ L 04 lần với tổng số tiền 1.300.000 đồng. Tổng số tiền Th, L2, K, L1 và L sử dụng vào việc đánh bạc là 4.488.000 đồng. Tuy nhiên, còn một số đối tượng khác cũng tham gia chơi đánh bạc nhưng không rõ nhân thân nên không tiến hành làm việc được.

Trịnh Thanh Th có một tiền sự, vào ngày 20/8/2019 bị Công an quận Ô Môn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc, đóng phạt ngày 06/9/2019 chưa được xóa tiền sự nên Thắm phải chịu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc.

Đối với các đối tượng Lê Đình Thanh L, Phan Văn L2, Nguyễn Duy L1, Trịnh Hoàng K và Phan Văn T chưa có tiền án, tiền sự về hành vi Đánh bạc, Gá

bạc và tổ chức đánh bạc nên Ủy ban nhân dân quận Ô Môn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Riêng Lê Hoàng D chỉ thừa nhận cho L2 đi nhờ xe đến nhà em ruột là Tòng. Ngoài ra, D không thừa nhận có tham gia lặt tài xỉu ăn tiền vào ngày 16/6/2020 nên không đủ cơ sở xử lý.

Vật chứng thu giữ: 01 bộ tài xỉu gồm 03 hột nhựa màu trắng có 06 mặt in các dấu chấm ở các mặt từ 01 chấm đến 06 chấm đã qua sử dụng; 01 cái đĩa nhỏ màu trắng đã qua sử dụng; 01 nắp nhựa màu đen đã qua sử dụng; 01 thanh kim loại màu trắng có 01 mặt viết các số tự nhiên chiều dài 92 cm, rộng 09 cm đã qua sử dụng; số tiền 4.488.000 đồng (trong đó: số tiền thu giữ trên người của L1 là 58.000 đồng, Th là 250.000 đồng, L là 2.300.000 đồng; L2 là 80.000 đồng; K là 500.000 đồng và T là 1.300.000 đồng).

Đối với số tiền 30.500.000 đồng thu giữ trên người của K, đến ngày 07/7/2020 Công an phường Thới Long đã trả cho K số tiền 30.000.000 đồng, do đây là tiền của vợ K là chị Đỗ Thị Thanh D đưa cho K1 để mua máy lạnh về lắp đặt ở nhà, không liên quan đến việc đánh bạc.

Tại Cáo trạng số 77/CT-VKS-OM ngày 22 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn đã truy tố Trịnh Thanh Th về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn trình bày lời luận tội vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng. Đồng thời phân tích những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điều 35; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo số tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền dùng đánh bạc là 4.488.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy dụng cụ dùng vào việc đánh bạc và không còn giá trị sử dụng gồm 01 bộ tài xỉu gồm 03 hột nhựa màu trắng có 06 mặt in các dấu chấm ở các mặt từ 01 chấm đến 06 chấm; 01 cái đĩa nhỏ màu trắng; 01 nắp nhựa màu đen; 01 thanh kim loại màu trắng có 01 mặt viết các số tự nhiên chiều dài 92 cm, rộng 09 cm.

- Bị cáo Trịnh Thanh Th thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng. Đồng thời, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết

định tổ tụng của Viện kiểm sát và hành vi tổ tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đồng thời phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác. Từ đó có đủ cơ sở chứng minh: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 16/6/2020, bị cáo Trịnh Thanh Th đã có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền cùng với Lê Đình Thanh L, Trịnh Hoàng K, Nguyễn Duy L1 và Phan Văn L2 bằng hình thức lặc tài xỉu tại phía sau nhà Phan Văn T. L là người chuẩn bị dụng cụ lặc tài xỉu và làm cái, T canh đường và nhận tiền xâu từ L là 1.300.000 đồng. Th sử dụng số tiền 250.000 đồng để đánh bạc; L2 sử dụng số tiền 1.250.000 đồng để đánh bạc; K sử dụng số tiền 1.100.000 đồng để đánh bạc; L2 sử dụng số tiền 88.000 đồng để đánh bạc; L sử dụng số tiền 1.800.000 đồng để đánh bạc. Tổng số tiền bị cáo và L, K, L1, L2 dùng vào việc đánh bạc là 4.488.000 đồng (*Bốn triệu bốn trăm tám mươi tám nghìn đồng*).

Mặc dù số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nhưng do bị cáo đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, chưa được xoá. Do đó, hành vi lần này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì hám lợi nên bị cáo đã cố ý thực hiện. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo.

Tuy nhiên, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của nhà nước và địa phương, hoàn cảnh gia đình bị cáo đơn chiếc, bị cáo là lao động chính và là người trực tiếp chăm sóc cha mẹ già và 02 con còn nhỏ nên Hội đồng xét xử thiết nghĩ, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt chính là phạt tiền theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Ngoài ra, Hội đồng xét xử cũng có xem xét đến việc bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Theo quy định tại Khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, do Hội đồng xét xử đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với các đối tượng Lê Đình Thanh L, Phan Văn L2, Nguyễn Duy L1, Trịnh Hoàng K và Phan Văn T chưa có tiền án, tiền sự về hành vi Đánh bạc, Gá

bạc và tổ chức đánh bạc nên Ủy ban nhân dân quận Ô Môn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[4]. Về xử lý vật chứng: Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[5]. Về án phí: Bị cáo Trịnh Thanh Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017);

*** Tuyên bố:** Bị cáo Trịnh Thanh Th phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điều 35; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phạt tiền Trịnh Thanh Th số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

*** Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 4.488.000 đồng (*Bốn triệu, bốn trăm tám mươi tám nghìn đồng*).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ tài xỉu gồm 03 hột nhựa màu trắng có 06 mặt in các dấu chấm ở các mặt từ 01 chấm đến 06 chấm đã qua sử dụng; 01 cái đĩa nhỏ màu trắng đã qua sử dụng; 01 nắp nhựa màu đen đã qua sử dụng; 01 thanh kim loại màu trắng có 01 mặt viết các số tự nhiên chiều dài 92 cm, rộng 09 cm đã qua sử dụng.

(Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô Môn quản lý)

*** Về án phí hình sự sơ thẩm:** Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Trịnh Thanh Th phải nộp số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo. Đối với đương sự vắng mặt, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.Cần Thơ;
- VKSND TP.Cần Thơ;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- VKSND Q.Ô Môn;
- Chi cục THADS Q.Ô Môn;
- Công an quận Ô Môn;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Trần Thanh Thế